

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2021/QĐST- DS

Tư Nghĩa, ngày 26 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Ngọc Thông

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Thanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 43/2021/QĐST- DS ngày 15 tháng 7 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1935.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942.

Cùng địa chỉ: Thôn An Hội B, Xã N, huyện T, tỉnh Q.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Lê Văn Đ trình bày: Ông có người con ruột là Lê Thị Kim S, sinh năm 1971. Từ lúc sinh ra chị S phát triển thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Năm 1991 Sinh lấy chồng, sinh con; đến năm 2009 thì phát bệnh dấu hiệu không nhận biết và trầm cảm, ít nói cũng trong năm 2009 con gái chị S là Huỳnh Thị T chết; năm 2018 chồng chị S là Huỳnh Đ bị bệnh chết nên bệnh tình chị Sinh trở nặng hơn, S đập phá đồ đạc trong nhà và bỏ nhà đi không làm chủ được hành vi

nhận thức của mình. Ngày 17/5/2021 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đã tiến hành khám bệnh và kết luận giám định pháp y tâm thần số 418/KLGĐYC ngày 21/5/2021 kết luận: Chị S bị bệnh “Tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5); mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”. Nay ông Lê Văn Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố chị S mất năng lực hành vi dân sự.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà thống nhất nội dung trình bày của ông Lê Văn Đ. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn Đ, tuyên bố chị S mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát huyện T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn Đ, tuyên bố chị S mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận dân huyện T nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị H có mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ông Lê Văn Đ yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị Kim S, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn An Hội B, xã N, huyện T, tỉnh Q là người mất năng lực hành vi dân sự.

Do vậy, Tòa án xác định quan hệ pháp luật việc dân sự “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần số 418/KLGĐYC ngày 21/5/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung xác định chị S bị bệnh “Tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5); “mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự”; Phòng lao động thương binh & xã hội huyện T xác định là đối tượng “Người khuyết tật nặng” hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/2007/NĐ – CP và Nghị định 13/2010/NĐ – CP (theo sổ lĩnh tiền trợ cấp bảo trợ xã hội) và ý kiến trình bày của bà Nguyễn Thị H; Tòa án có đủ cơ sở xác định chị S bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5), mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự nên việc ông Lê Văn Đ là cha ruột và là người đang trực tiếp chăm sóc

cho chị S yêu cầu Tòa án tuyên bố chị S mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự 2015 nên cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn Đ là người cao tuổi đã có đơn xin miễn nộp tạm ứng lệ phí tòa án nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 27, Điều 35, khoản 2 Điều 67; Điều 149; điều 367, 369, 370, 371, 372; Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự;

- Luật phí và lệ phí số 97/2017/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn Đ. Tuyên bố chị Lê Thị Kim S, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn An Hội B, xã N, huyện T, tỉnh Q là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn Đ là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Tư Nghĩa
- Chi cục thi hành án dân sự

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Ngọc Thông